

PHƯƠNG ÁN
Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2020

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI
VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2019

I. TÌNH HÌNH DIỄN BIẾN THỜI TIẾT

1. Về bão và áp thấp nhiệt đới

Năm 2019 trên Biển Đông có 8 cơn bão và 4 áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) hoạt động, trong đó có 5 cơn bão và 1 ATNĐ ảnh hưởng đến Việt Nam.

Khu vực tỉnh Thanh Hóa chịu ảnh hưởng trực tiếp 3 cơn bão: Bão số 2 đổ bộ vào khu vực các tỉnh từ Hải Phòng đến Nam Định sáng ngày 4/7, sức gió mạnh nhất vùng gần tâm bão mạnh cấp 8, giật cấp 11 gây mưa to từ ngày 2 - 4/7 trên toàn tỉnh; bão số 3 đổ bộ vào Thanh Hoá ngày 2/8, gây gió cấp 8, giật cấp 10, toàn tỉnh có mưa vừa đến mưa to gây lũ quét và sạt lở đất từ ngày 2 - 4/8; bão số 4 đổ bộ vào Thanh Hoá ngày 30/8, gây gió cấp 6, cấp 7, giật cấp 10, toàn tỉnh có mưa to đến rất to, có nơi đặc biệt to.

Huyện Triệu Sơn chịu ảnh hưởng của 1 cơn bão số 4 gây lũ lụt dẫn đến thiệt hại lớn về tài sản và hoa màu.

2. Về mưa lũ

Năm 2019 mưa ở Thanh Hoá có nhiều biểu hiện bất thường về lượng mưa, thời gian mưa cũng như cường độ mưa. Đặc biệt là lượng mưa có biến động lớn giữa các tháng, vùng, tiểu vùng cũng như giữa mùa ít mưa và mùa nhiều mưa. Tháng 9 thường là tháng cao điểm của mùa mưa nhưng lượng mưa lại ít, có nơi 25 - 28 ngày không mưa, lượng mưa phổ biến từ 70 - 130 mm. Tổng lượng mưa cả năm phổ biến ở Thanh Hóa từ 1.300 - 2.200 mm, cao nhất tại Trạm thủy văn Tĩnh Gia 2.214,2 mm, nơi thấp nhất là Thành phố Sầm Sơn 1.239,4 mm, các khu vực khác phổ biến thấp hơn cùng kỳ năm 2018.

Huyện Triệu Sơn năm 2019 tổng lượng mưa trên địa bàn huyện 1.454 mm, thấp hơn 0,7% lượng mưa năm 2018 (1.886 mm). Cụ thể:

- Lượng mưa năm 2019 lớn nhất tập trung vào tháng 7, tháng 8 và tháng 10, lượng mưa luôn duy trì 19 - 223mm/tháng. Đặc biệt từ ngày 28 - 31/8/2019 do ảnh hưởng của cơn bão số 4 kèm theo mưa lớn tại các xã: Triệu Thành, Thọ Ngọc, Thị trấn Triệu Sơn, Thị trấn Nưa gây ngập úng dẫn đến thiệt hại: 171,1 ha lúa, 2,1 ha hoa màu và 18,6 ha thủy sản.

- Trong tháng 7, tháng 8 lượng mưa phổ biến 200 - 500 mm, từ ngày 28-31/8/2019 do ảnh hưởng của bão số 4 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa có mưa to, phổ biến từ 100 - 300 mm, riêng huyện Triệu Sơn đạt 364 mm, đặc biệt lượng mưa cao nhất đo được vào ngày 31/8/2019 là 531 mm (số liệu đo tại văn phòng Chi nhánh Thủy lợi huyện Triệu Sơn).

3. Về nắng nóng

Năm 2019 nắng nóng xuất hiện sớm và kết thúc muộn (bắt đầu từ tháng 3, kết thúc vào tháng 10), diễn biến phức tạp, mạnh về cường độ, nhiều về số ngày, tập trung nhiều từ tháng 6 - 8, cả năm có tổng số 35 - 80 ngày nắng nóng chia làm 14 đợt, nhiều hơn so với trung bình nhiều năm 2 - 4 đợt.

- Nhiệt độ không khí cao nhất: Phổ biến từ 40 - 41,5⁰C, cao nhất là 41,6⁰C tại Trạm khí tượng Tĩnh Gia vào ngày 19/5/2019.

- Nhiệt độ không khí thấp nhất: Phổ biến từ 6 - 8⁰C ở trung du, vùng núi và 8 - 11⁰C ở đồng bằng, ven biển.

4. Về không khí lạnh

Năm 2019 khu vực tỉnh Thanh Hoá chịu ảnh hưởng 30 đợt không khí lạnh trong đó có 25 đợt gió mùa đông bắc và 05 đợt không khí lạnh tăng cường, nhiều hơn so với trung bình nhiều năm cũng như so với năm 2018 từ 2 - 4 đợt. Các đợt không khí lạnh tràn về trong các tháng chính đông có cường độ mạnh hơn gây ra rét đậm, rét hại và nhiệt độ thấp nhất trong năm. Các đợt không khí lạnh tràn về trong các tháng khác thường gây ra mưa rào, dông, tố, lốc, mưa đá có đợt gây ra mưa to đến rất to và dông sét mạnh làm thiệt hại nhiều về tài sản, kể cả tính mạng con người.

5. Về thiệt hại do thiên tai gây ra

Năm 2019 trên địa bàn huyện Triệu Sơn xảy ra 01 đợt thiên tai (bão số 4 từ ngày 29 - 30/8/2019) gây thiệt hại về tài sản và hoa màu, cụ thể diện tích bị thiệt hại: Lúa 171,1 ha; rau màu 2,18 ha; thủy sản 18,6 ha. Tổng giá trị thiệt hại 8.320,9 triệu đồng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

1. Công tác chỉ huy, chỉ đạo

- Trong tháng 2/2019 đã triển khai kiểm tra, đánh giá hiện trạng các công trình trước lũ, xác định các trọng điểm xung yếu và xây dựng phương án bảo vệ trọng điểm; kiểm kê vật tư dự trữ phòng chống lụt bão (PCLB) hiện có và dự trù vật tư dự trữ cần bổ sung.

- Tổng kết công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN) năm 2018, triển khai phương án PCTT và TKCN năm 2019; kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện gồm 45 đồng chí và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên phụ trách công tác PCTT và TKCN tại 36 xã, thị trấn trong

huyện; giao chỉ tiêu vật tư dự phòng, lực lượng xung kích hộ đê, canh đê cho các xã, thị trấn.

- Triển khai, thực hiện kế hoạch tu bổ, sửa chữa các công trình xung yếu như đê, kè, cống, kênh tiêu, hồ đập.

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện cùng cán bộ Hạt Đê điều Thọ Xuân kết hợp với Ban chỉ huy quân sự huyện tổ chức tập huấn PCLB cho xã đội trưởng, xã đội phó, dân quân tự vệ của các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn huyện, trong đó có nội dung một số tình huống sự cố về đê như: Xử lý chống tràn; xử lý sạt lở (phía đồng, phía sông); xử lý mạch đùn, mạch sủi.

- Đài Truyền thanh huyện, xã thường xuyên tuyên truyền về tác hại của thiên tai, nhiệm vụ của công tác PCTT và TKCN, Luật Phòng, chống thiên tai, Luật Đê điều, Pháp lệnh Quản lý, khai thác các công trình thủy lợi... đến toàn thể nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

- Trong suốt thời gian chuẩn bị cho công tác PCTT và TKCN trong mùa mưa bão các đồng chí lãnh đạo Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện, Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện đã thường xuyên đi kiểm tra đôn đốc công tác tu bổ, sửa chữa các công trình PCLB, công tác chuẩn bị vật tư dự phòng và có nhiều công văn, công điện nhắc nhở; Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện đã giao ban nhiều lần nắm tình hình và phân công các thành viên chỉ đạo để giúp các xã, thị trấn trong công tác PCTT và TKCN; bộ phận thường trực của Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện thường xuyên thường trực tại sở chỉ huy trong suốt mùa mưa bão để tiếp nhận thông tin, tham mưu kịp thời cho Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

2. Công tác khắc phục hậu quả thiên tai

Năm 2019 trên địa bàn huyện Triệu Sơn xảy ra 01 đợt thiên tai gây thiệt hại (bão số 4 từ ngày 29 - 30/8/2019) gây thiệt hại về tài sản và hoa màu với tổng giá trị thiệt hại 8.320,9 triệu đồng; tuy nhiên công tác khắc phục thiên tai được huyện chỉ đạo thực hiện kịp thời, hiệu quả, cụ thể:

a) Về nguồn lực khắc phục hậu quả:

- UBND tỉnh hỗ trợ số tiền 429.762.500 đồng khôi phục sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện; hỗ trợ số tiền 1.614 triệu đồng khắc phục 2 công trình, gồm: Sửa chữa cống tiêu Đồng Bót, xã Dân Quyền với số tiền 864 triệu đồng; nạo vét kênh sau tràn qua đê bao khu vực Hòa Yên, xã Thái Hòa với số tiền 750 triệu đồng.

- UBND huyện hỗ trợ số tiền 190 triệu đồng khắc phục các công trình, gồm: Sửa chữa cống tiêu qua đê Vực Bưu, xã Vân Sơn, huyện Triệu Sơn với số tiền 100 triệu đồng; Sửa chữa, khắc phục 4 cống tiêu qua đê (Cống Ba Ba, cống Cồn Vung, Cống tiêu tranh thủ Trạm Bơm, Cống Con), xã Xuân Thọ với số tiền 90 triệu đồng.

b) Kết quả khắc phục hậu quả:

- UBND huyện đã chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thực hiện chi trả xong số tiền 429.762.500 đồng từ nguồn kinh phí hỗ trợ của tỉnh cho nhân dân khôi phục sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện. Thực hiện khắc phục 2 công trình thủy lợi từ nguồn kinh phí tỉnh hỗ trợ, cụ thể: Công trình nạo vét kênh sau tràn qua đê bao khu vực Hòa Yên, xã Thái Hòa đã thi công xong; công trình sửa chữa công tiêu Đồng Bớt, xã Dân Quyền đang thi công, đạt 50% khối lượng.

- UBND huyện xã Vân Sơn và Xuân Thọ đã thực hiện sửa chữa xong các công tiêu dưới đê từ nguồn kinh phí huyện hỗ trợ.

3. Công tác tu bổ, nâng cấp và xây dựng mới các công trình phục vụ PCTT

a) Nâng cấp, xây mới 6 công trình (đê điều, sạt lở bờ sông, hồ đập và trạm bơm tiêu) trên địa bàn huyện với tổng mức đầu tư 144,933 tỷ đồng, gồm:

- Công trình: Tu bổ, nâng cấp đê hữu sông Hoàng đoạn từ xã Dân Lý đến xã Đồng Thắng với tổng mức đầu tư 53,972 tỷ đồng; khởi công tháng 12/2017, hiện tại đã hoàn thành các hạng mục được phê duyệt, đang trình phê duyệt các hạng mục điều chỉnh, bổ sung.

- Công trình: Xử lý sạt lở bờ tả, bờ hữu sông Hoàng, xã Xuân Thịnh và bờ hữu sông Hoàng, xã Dân Lực với tổng mức đầu tư 8,543 tỷ đồng; khởi công tháng 01/2019, đã hoàn thành 12/2019.

- Công trình: Xây mới Trạm bơm tiêu Đồng Kha, xã Dân Quyền với tổng mức đầu tư 54,3 tỷ đồng; khởi công tháng 12/2016, hoàn thành tháng 11/2019.

- Công trình: Xử lý cấp bách hồ Ngọc Mép, hồ Dốc Đất, xã Thọ Sơn với tổng mức đầu tư 8,409 tỷ đồng (do Sở Nông nghiệp và PTNT làm chủ đầu tư); khởi công 5/2019, hoàn thành tháng 11/2019.

- Công trình: Xử lý khẩn cấp sạt lở mái đê tả sông Nhôm, đoạn qua xã Thái Hòa với tổng mức đầu tư 9 tỷ đồng; khởi công tháng 01/2020, kế hoạch hoàn thành tháng 10/2020; hiện tại đã thi công được 50% khối lượng.

- Công trình: Tu bổ, nâng cấp tuyến đê hữu sông Hoàng, đoạn từ xã Đồng Thắng đến xã Đồng Lợi và tuyến đê tả sông Hoàng, đoạn từ xã Đồng Tiến đến xã Đồng Thắng với tổng mức đầu tư 10,709 tỷ đồng; khởi công tháng 01/2019, kế hoạch hoàn thành trong 10/2019; hiện tại đã thi công đắp đê đạt 40% so với kế hoạch (chậm so với tiến độ).

b) Thực hiện làm thủy lợi mùa khô và nạo vét kênh mương, tu bổ hồ đập với khối lượng 168.500 m³.

4. Công tác chuẩn bị vật tư dự trữ, lực lượng xung kích

Từ tháng 6 - 8/2019 Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện tổ chức kiểm tra vật tư dự trữ PCLB tại các xã, thị trấn, kiểm tra vật tư

dự trữ tại các vị trí xung yếu, tổ chức tập huấn các tình huống sự cố về đê, đập, cách xử lý các tình huống cho xã đội trưởng và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

5. Công tác chuẩn bị PCTT và TKCN ở các cơ quan, đơn vị

Thực hiện phương án PCTT và TKCN của huyện Triệu Sơn năm 2019, các cơ quan, đơn vị trong huyện có những công trình đặc thù riêng của ngành đã chủ động xây dựng phương án triển khai nhiệm vụ PCTT và TKCN của ngành đạt kết quả tốt, cụ thể như: Công trình hồ Đồng Bể, công trình Cống Hoàng Kim, Bưu điện Triệu Sơn, Điện Lực Triệu Sơn, Công ty TNHH MTV Sông Chu Thanh Hóa - Chi nhánh Triệu Sơn, ngành Giao thông, ngành Giáo dục - Đào tạo, ngành Nông nghiệp và PTNT...

III. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Đánh giá, nhận xét

a) Mặt được: Đê đôi phó kịp thời với mưa lũ lớn, công tác lãnh đạo, chỉ đạo đã rất khẩn trương, kịp thời, quyết liệt; sự chuẩn bị chu đáo cả về tinh thần và vật chất trong công tác ứng phó và khắc phục thiên tai nên đã hạn chế đáng kể thiệt hại do thiên tai gây ra trong năm 2019.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Công tác chuẩn bị PCTT và TKCN theo "phương châm 4 tại chỗ" của một số xã chưa đạt yêu cầu; vật tư dự trữ tại một số xã chưa đủ số lượng và chưa đảm bảo chất lượng; phương án PCTT và TKCN chưa cụ thể, chưa sát thực tế, nếu bão mạnh và mưa lũ lớn xảy ra sẽ lúng túng, nhất là công tác hộ đê, đập.

- Công tác quản lý các công trình PCLB như đê, kè, cống, các hồ đập, các kênh tiêu tại một số xã vẫn còn tình trạng: Lấn chiếm hành lang bảo vệ công trình đê trồng cây, đào ao, đắp bờ, làm đặng xa chắn cá trên sông tiêu, kênh tiêu; lấn chiếm các lòng hồ chứa nước; đổ rác thải, chất thải ra sông tiêu, kênh tiêu, kênh tưới gây ô nhiễm môi trường và ách tắc dòng chảy.

- Khi có thiên tai xảy ra, công tác trực ban tại sở chỉ huy của một số xã, một số cơ quan, đơn vị chưa nghiêm túc, chưa thường xuyên; công tác phối hợp, thống kê, báo cáo tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra chưa kịp thời, chưa sát thực tế; vẫn còn tình trạng vi phạm chính sách hỗ trợ thiệt hại do thiên tai (xã Khuyến Nông).

- Công tác thủy lợi mùa khô nhiều xã không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch giao.

2. Nguyên nhân

- Trong nhiều năm gần đây trên địa bàn huyện không bị ảnh hưởng trực tiếp của bão, lụt lớn nên phần lớn nhân dân và một bộ phận cán bộ vẫn còn tư tưởng chủ quan đối với công tác PCTT và TKCN.

- Chính quyền một số xã còn coi nhẹ công tác PCTT và TKCN.

- Một số thành viên Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện chưa bám sát địa bàn xã được phân công để chỉ đạo khi có thiên tai xảy ra.

- Các chính sách hỗ trợ, khôi phục sau thiên tai (Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017) còn nhiều bất cập, mức hỗ trợ thấp, các đối tượng được hỗ trợ còn ít, quy trình xử lý hỗ trợ còn kéo dài; một số cán bộ xã vi phạm chính sách hỗ trợ thiệt hại do thiên tai (xã Khuyến Nông).

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2020

Theo dự báo của Trung tâm dự báo Khí tượng thủy văn Trung ương, mùa bão năm 2020 trên khu vực Biển Đông có xu hướng hoạt động muộn hơn so với TBNN. Dự báo số lượng bão và ATNĐ hoạt động trên khu vực Biển Đông và ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta trong năm 2020 có khả năng xấp xỉ so với TBNN, cụ thể sẽ có khả năng xuất hiện khoảng 11 - 13 cơn bão và ATNĐ hoạt động trên khu vực Biển Đông và trong đó có khoảng 5 - 6 cơn ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền. Khu vực tỉnh Thanh Hoá có khả năng chịu ảnh hưởng khoảng 1 - 2 cơn, xấp xỉ so với TBNN.

Nguy cơ xuất hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, sét, lốc, mưa đá, đặc biệt là thời kỳ giao mùa từ tháng 5 đến tháng 10/2020 có từ 3 - 4 trận dông, tố lốc kèm theo mưa đá xảy ra chủ yếu ở trung du vùng núi. Ngay từ đầu năm, vào ngày 25/01/2020 (tức ngày 01 tết Nguyên Đán) trên địa bàn huyện Triệu Sơn đã xảy ra hiện tượng mưa đá trên diện rộng, tuy không gây thiệt hại lớn về tài sản và hoa màu tuy nhiên báo hiệu một năm thời tiết khắc nghiệt bất thường.

Nhiệt độ trung bình từ tháng 5 - 10/2020 trên phạm vi cả nước phổ biến ở mức cao hơn TBNN cùng thời kỳ khoảng 1 - 1,5⁰C. Nắng nóng có khả năng xuất hiện sớm hơn TBNN và có những đợt kéo dài nhiều ngày. Các đợt nắng nóng có khả năng tập trung từ tháng 5 - 10/2020, khu vực Thanh Hóa có khả năng chịu ảnh hưởng từ 12 - 14 đợt nắng nóng, trong đó có 3 - 5 đợt nắng nóng gay gắt, tập trung khoảng từ tháng 5 - 7/2020.

Tổng lượng mưa tại Bắc Trung Bộ từ tháng 5 - 7/2020 ở mức xấp xỉ so với TBNN; từ tháng 8 đến tháng 10/2020 tổng lượng mưa ở mức xấp xỉ trên so với TBNN.

Để chủ động đối phó với tình hình thiên tai năm 2020 theo phương châm "Chủ động phòng, tránh, đối phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả" trong đó lấy phòng tránh là chính, các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị có liên quan cần nghiêm túc thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Khẩn trương tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm trong công tác PCTT và TKCN năm 2019, triển khai phương án PCTT và TKCN năm 2020 xong trước ngày 30/4/2020.

2. Kiện toàn bộ máy Ban chỉ huy PCTT và TKCN từ huyện đến xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị; phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên theo Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai.

3. Hoàn thành khối lượng tu bổ đê, đập, sửa chữa cống, giải phóng hành lang thoát lũ trên các sông tiêu, kênh tiêu, xử lý những trường hợp lấn chiếm hành lang bảo vệ các công trình thủy lợi.

4. UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác chỉ đạo thu gom rác thải sinh hoạt; tuyên truyền vận động không để người dân xả rác thải bừa bãi trên các kênh tiêu, sông tiêu, ao hồ gây ách tắc dòng chảy.

5. Tổ chức lực lượng, chuẩn bị vật tư, phương tiện, hậu cần đến mức cao nhất theo phương án đã lập để sẵn sàng đối phó khi lụt, bão xảy ra.

6. Lập và triển khai phương án hộ đê, đập, phương án di dân ở những vùng trũng thấp, vùng hạ du đập mất an toàn, vùng có nguy cơ sạt lở đất và lũ quét.

7. Lập và triển khai kế hoạch ứng phó phòng, chống hạn hán năm 2020.

8. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 3322/KH-UBND ngày 15/11/2016 của UBND huyện về phòng, chống thiên tai giai đoạn 2016-2020;

9. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi kiến thức, kinh nghiệm về phòng, chống bão mạnh và siêu bão, mưa lớn, hạn hán cho cộng đồng dân cư để mọi người, mọi nhà chủ động phòng tránh.

10. Tổ chức tập huấn PCLB để sẵn sàng đối phó với mọi tình huống xảy ra trong mùa mưa, bão năm 2020.

11. Căn cứ vào từng địa bàn, lĩnh vực để tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 3305/QĐ- UBND ngày 21/10/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược Quốc gia về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai đến năm 2020, đặc biệt là lồng ghép chương trình phòng chống và giảm nhẹ thiên tai với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương, ngành, đảm bảo phát triển bền vững với phương châm: "Một công trình kinh tế - xã hội phải góp phần phòng chống thiên tai, một công trình phòng chống thiên tai phải góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội và tất cả các công trình đều phải an toàn trước tác động của thiên tai".

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Về công tác phòng tránh bão, áp thấp nhiệt đới

- Trong tháng 5/2020 các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị, các ngành, kiểm tra rà soát lại tất cả công trình PCLB như: Đê, kè, cống tiêu dưới đê, hồ đập, cống tưới dưới đập, các trạm bơm tiêu; kiểm tra nhà cửa, kho tàng, trường học, các công trình hạ tầng cơ sở nếu có hư hỏng phải sửa chữa xong trước mùa mưa bão năm 2020.

- Lập phương án PCLB cho từng công trình trọng điểm và phương án sơ tán dân ở những nơi công trình không đảm bảo, nơi thường xảy ra lũ, sạt lở đất, những vùng trũng thấp thường xảy ra ngập lụt.

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, phương tiện để sẵn sàng làm nhiệm vụ PCTT và TKCN.

2. Công tác phòng chống lũ, lụt

- Triển khai công tác giải phóng hành lang thoát lũ trên sông Hoàng, sông Nhơ, giải phóng hành lang kênh tiêu và xử lý các vi phạm lấn chiếm đê, tu bổ các công trình phục vụ cho công tác PCLB.

- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Triệu Sơn chỉ đạo các đơn vị thi công hoàn thành các hạng mục công trình, đảm bảo an toàn cho công tác PCLB; có phương án PCLB cho những công trình đang dở dang, không được cắt đê trong thời gian quy định của mùa mưa bão.

- Trên cơ sở các vật tư đã chuẩn bị từ các năm và rà soát vật tư còn sử dụng; hư hỏng loại bỏ các xã, thị trấn bổ sung đầy đủ vật tư dự phòng để đạt chỉ tiêu giao của tỉnh, cụ thể: Đất dự trữ 16.000 m³; đá hộc 50 m³; đá dăm 40 m³; cát 40 m³; tre cây 7.000 cây; cọc tre 12.000 cọc; rọ tre (hoặc rọ thép) 1.700 cái; rom rạ: 10.000 kg; bao tải 45.000 cái; vải bạt 6.000 m²; phên liếp (hoặc bạt) 15.000 m²; bó rơm 5.300 bó; bè mảng 25 cái.

Thời gian hoàn thành xong trước ngày 15/5/2020.

- Kiểm tra rà soát, đánh giá lại chất lượng công trình đê, hồ đập, kênh mương, cống, các trạm bơm tiêu để kịp thời khắc phục sửa chữa những hư hỏng đảm bảo cho công tác PCLB. Những công trình hư hỏng lớn, khả năng kinh phí xã, thị trấn không xử lý được phải báo cáo kịp thời bằng văn bản về UBND huyện. Trên cơ sở kết quả kiểm tra đánh giá chất lượng các công trình, phân loại các công trình trọng điểm để có phương án bảo vệ các trọng điểm (Có phụ lục kế hoạch bảo vệ các trọng điểm PCLB năm 2020 kèm theo). Đối với hồ Đồng Bể, Cống Hoàng Kim, Đê tả sông Nhơ, xã Tân Ninh (2 đoạn) có phương án PCLB riêng.

- Xây dựng phương án phòng chống lũ, lụt cho từng đoạn đê, hồ đập, khu dân cư, có phương án sơ tán dân ở những vùng hạ lưu đập không an toàn, vùng có nguy cơ sạt lở đất và lũ quét (Có phụ lục số 01, 02 kèm theo).

- Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các ngành đoàn thể và quần chúng nhân dân trong việc quản lý, bảo vệ đê điều. Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các quy định của Luật Đê điều, kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm.

- Những vùng trũng, bãi sông có nguy cơ bị ngập sâu do ảnh hưởng các triều sông, các vùng hạ lưu đập có nguy cơ mất an toàn phải có phương án sơ tán dân hoặc xác định phải sống chung với lũ thì phải có phương tiện thuyền, bè mảng chuẩn bị để đảm bảo đi lại ứng cứu khi bị ngập lụt (Có phụ lục số 03, 04 kèm theo).

- Khối lượng giao cho các xã, thị trấn tổ chức lực lượng tu bổ đê, đập, cống, nạo vét kênh mương, giải phóng hành lang thoát lũ, cụ thể: Tu bổ đê 1.500 m³; tu bổ đập 6.000 m³; nạo vét kênh tiêu 40.450 m³; sửa chữa cống 18 cái; giải phóng hành lang thoát lũ trên sông tiêu, kênh tiêu 20 km (có phụ lục số 2 kèm theo Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 21/4/2020 của UBND huyện)

Thời gian hoàn thành xong trước ngày 30/6/2020.

- Tổ chức trực ban 24/24 giờ tại sở chỉ huy khi có tin mưa, bão lớn và thiên tai xảy ra.

3. Công tác phòng, chống hạn hán

Tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán năm 2020, cụ thể:

- Tận dụng tối đa và cân đối khả năng đáp ứng nguồn nước của từng công trình đầu mối tưới, giảm nhẹ đến mức tối thiểu các thiệt hại do hạn hán gây ra.

- Chống thất thoát nguồn nước của các hồ chứa, tận dụng nước hồi quy một cách triệt để để đảm bảo tưới tiêu hiệu quả tiết kiệm nước.

- Công tác phòng chống hạn hán phải phát huy tinh thần nội lực và chủ động của nhân dân là chính, nhà nước chỉ hỗ trợ một phần về vật tư và nhiên liệu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện

Các thành viên Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện tổ chức thực hiện công tác PCTT và TKCN theo chức năng nhiệm vụ của ngành, ngoài ra được phân công phụ trách cơ sở để giúp các xã, thị trấn trong công tác PCTT và TKCN.

2. Phòng Nông nghiệp và PTNT là cơ quan Thường trực của Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện có nhiệm vụ

- Kiểm tra đôn đốc các xã triển khai hoàn thành khối lượng tu bổ đê, đập, khối lượng nạo vét kênh tiêu, giải phóng hành lang thoát lũ; chuẩn bị vật tư dự phòng theo kế hoạch giao và xây dựng kế hoạch kinh phí phục vụ cho công tác PCTT và TKCN.

- Tham mưu cho Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện có các phương án xử lý kịp thời sự cố công trình do thiên tai gây ra.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thiên tai và tổng hợp tình hình để báo cáo các ngành chức năng; tổ chức trực 24/24 giờ trong thời gian có dự báo thiên tai.

- Phối hợp với các xã thường xuyên kiểm tra đê, kè, cống, hồ đập để phát hiện kịp thời các sự cố, các vi phạm về đê điều và các công trình thủy lợi.

- Xây dựng kế hoạch ứng phó phòng, chống hạn hán năm 2020.

- Có kế hoạch bố trí, chuyển đổi cơ cấu cây trồng để né tránh lụt, hạn hán; lập kế hoạch dự phòng giống, cây, con, thuốc trừ sâu, phân bón cung ứng cho nhân dân phục hồi những thiệt hại sau thiên tai.

3. Chi nhánh Triệu Sơn - Công ty TNHH MTV Sông Chu Thanh Hóa

Tổ chức thực hiện phương án của ngành và nhiệm vụ của Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao, cụ thể:

- Kiểm tra, thay thế, bảo dưỡng, vận hành chạy thử các trạm bơm tiêu, bơm tưới để khi có yêu cầu bơm chống úng, chống hạn là hoạt động được ngay.

- Bảo vệ các công trình thuộc phạm vi Chi nhánh quản lý; bảo vệ an toàn người và tài sản khi thực hiện nhiệm vụ PCLB; phân công cán bộ tuần kênh, kiểm tra các công trình hồ đập để phát hiện kịp thời và có biện pháp xử lý; xây dựng và tổ chức thực hiện phương án PCLB hồ Đồng Bể, cống Hoàng Kim.

- Có kế hoạch tu bổ các đê khoanh vùng các trạm bơm, sửa chữa các cống tiêu thuộc vùng bơm, nạo vét các kênh tiêu trạm bơm. Các kênh tiêu của các trạm bơm tiêu có khối lượng nạo vét lớn cần kiểm tra báo cáo với UBND huyện để tổ chức huy động lực lượng ra quân tập trung hoàn thành khối lượng đảm bảo cho bơm đạt hiệu quả.

- Theo dõi lượng mưa, mực nước trên các sông, nhất là mực nước trước, sau cống Hoàng Kim và việc vận hành đóng mở cống đúng theo quy định.

- Tham mưu cho Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện các phương án xử lý kịp thời sự cố do thiên tai gây ra và đề xuất các giải pháp cần thiết.

- Xây dựng phương án giải toả việc lấn chiếm các công trình thủy lợi do Chi nhánh quản lý.

4. Ban chỉ huy Quân sự huyện Triệu Sơn

Với chức năng là cơ quan Thường trực cứu hộ, tìm kiếm cứu nạn, xây dựng và triển khai phương án huy động, hiệp đồng lực lượng, phương tiện PCTT và TKCN, cụ thể:

- Phối hợp với các ngành, các cơ quan kiểm tra lực lượng, vật tư, phương tiện phục vụ cho công tác PCTT và TKCN năm 2020 ở các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị.

- Có kế hoạch tập huấn hộ đê ở một số điểm trên địa bàn huyện; tổ chức tập huấn, kiểm tra báo động lực lượng xung kích, dân quân tự vệ ở các xã, thị trấn.

5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Đội đảm bảo giao thông huyện

- Có phương án đảm bảo giao thông đi lại cho các tuyến đường ở những vùng có khả năng bị ngập, vùng núi sạt lở đất; xây dựng phương án chuẩn bị vật tư, phương tiện, chống đứt đường, tắc đường; có biển báo hướng dẫn cho những đoạn đường có khả năng bị ngập, bị sạt lở đất.

- Đội đảm bảo Giao thông 5 xây dựng và triển khai phương án PCTT và TKCN của ngành, chuẩn bị vật tư dự phòng theo yêu cầu của ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện như: Đá học, cát, luồng, xe ô tô để khi cần có thể sử dụng được ngay và sẵn sàng nhân lực làm nhiệm vụ khi có lệnh điều động của Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

- Xây dựng kế hoạch giải tỏa các cành cây to, cành cây dễ bị gãy, đổ trong mùa mưa bão không gây ách tắc các tuyến đường giao thông.

6. Công an huyện Triệu Sơn

Kiện toàn Ban chỉ huy PCTT và TKCN, xây dựng, triển khai phương án PCTT và TKCN của ngành và nhiệm vụ của Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao, cụ thể:

- Bảo vệ an ninh trật tự, tài sản cho nhân dân và của Nhà nước khi thiên tai xảy ra.

- Phối hợp với ngành giao thông huyện, Ban chỉ huy quân sự huyện chống ùn tắc người và phương tiện trên các tuyến giao thông có thể xảy ra sự cố và sẵn sàng phối hợp làm nhiệm vụ cứu hộ, tìm kiếm cứu nạn khi cần thiết.

7. Điện lực Triệu Sơn

Kiện toàn Ban chỉ huy PCTT và TKCN, xây dựng, triển khai phương án PCTT và TKCN của ngành và nhiệm vụ của Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao, cụ thể:

- Kiểm tra sửa chữa các trạm biến áp, cột, xà, sứ, đường dây, tổ chức lực lượng, phương tiện để ứng cứu, sửa chữa kịp thời nhanh chóng các sự cố do thiên tai gây ra; đảm bảo duy trì dòng điện cho các trạm bơm tiêu chống úng, chống hạn có hiệu quả.

- Kiểm tra và tổ chức giải phóng hành lang an toàn đường điện để đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão.

8. Bru điện, Viễn thông huyện Triệu Sơn

Kiện toàn Ban chỉ huy PCTT và TKCN, xây dựng, triển khai phương án PCTT và TKCN của ngành và nhiệm vụ của Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao; bảo đảm giao thông liên lạc thông suốt từ trung tâm huyện đến cơ sở và giao thông hoả tốc khi cần thiết.

9. Ngành giáo dục - Đào tạo huyện

Xây dựng, triển khai phương án PCTT và TKCN của ngành và nhiệm vụ của Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao; kiểm tra các công trình trường, lớp học, phối hợp với chính quyền các xã, thị trấn để có biện pháp chằng chống, sửa chữa những hư hỏng, đảm bảo an toàn cho giáo viên và học sinh khi lên lớp.

10. Ngành Y tế huyện

- Phòng Y tế: Tham mưu quản lý Nhà nước về Y tế trong mùa mưa bão, nắng nóng, đặc biệt là dịch bệnh xảy ra sau lụt, bão; phối hợp với chính quyền cơ sở để kiểm tra, có biện pháp sửa chữa các Trạm y tế xã, thị trấn, đảm bảo an toàn cho người bệnh khi đến khám và điều trị; phối hợp với Bệnh viện Đa khoa và Trung tâm y tế huyện thành lập Ban chỉ huy PCTT và TKCN, xây dựng, triển khai

phương án PCTT và TKCN của ngành và nhiệm vụ của Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao.

- Trung tâm y tế: Có kế hoạch dự phòng cơ sở thuốc, có đội cấp cứu cơ động, xe cứu thương để điều động khi cần thiết; chỉ đạo, kiểm tra công tác vệ sinh môi trường, có phương án phòng và dập tắt các ổ dịch bệnh phát sinh.

- Bệnh viện Đa khoa: Kiểm tra, sửa chữa các công trình khám, chữa bệnh để đảm bảo an toàn cho người bệnh khi nằm điều trị.

11. Phòng Lao động - TBXH và Hội chữ thập đỏ huyện

Có phương án huy động nhân dân tham gia công tác PCTT và TKCN; chỉ đạo cơ sở chủ động kiểm tra, chăm lo đến các gia đình chính sách, gia đình neo đơn và công tác nhân đạo đối với những vùng bị thiên tai; có kế hoạch thăm hỏi, chỉ viện, cứu trợ khi cần thiết.

12. Văn phòng HĐND và UBND huyện

Phân công lực lượng trực thường xuyên khi có thiên tai xảy ra; có phương án chuẩn bị phương tiện, xăng dầu, kinh phí cho công tác kiểm tra, chỉ đạo, cứu trợ, phối hợp chặt chẽ với bộ phận thường trực Ban chỉ huy để phục vụ cho công tác PCTT và TKCN; tổng hợp tình hình thiên tai, thống kê các thiệt hại, tình hình khắc phục để báo cáo cho UBND huyện và các ngành.

13. Phòng Tài chính - KH huyện

Có kế hoạch chuẩn bị kinh phí và phối hợp chặt chẽ với bộ phận thường trực Ban chỉ huy để đảm bảo công tác hậu cần cho PCTT và TKCN.

14. Trung tâm Văn Hoá, Thông tin, Thể Thao và Du lịch; Phòng Văn hóa - TT và Phòng Tư pháp huyện

Tuyên truyền phổ biến Luật Đê điều, Luật Phòng, chống thiên tai, Pháp lệnh khai thác và bảo vệ các công trình thủy lợi; thông báo kịp thời các thông tin về thiên tai để nhân dân chủ động phòng tránh; kịp thời ghi và đưa tin những hình ảnh thất thiệt, những gương người tốt, việc tốt trong công tác PCTT và TKCN.

15. UBND các xã, thị trấn

- Tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm công tác PCTT và TKCN năm 2019, kiện toàn Ban chỉ huy PCTT và TKCN, xây dựng phương án, nhiệm vụ PCTT và TKCN năm 2020 xong trước ngày 30/4/2020 và báo cáo kết quả triển khai, quyết định kiện toàn Ban chỉ huy về UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp và PTNT) trước ngày 10/5/2020.

- Kiểm tra, đánh giá hiện trạng các công trình đê, kè, cống, hồ, đập, trạm bơm từ đó có kế hoạch và triển khai tu bổ đê, đập, sửa chữa cống.

- Giải phóng hành lang thoát lũ trên sông Hoàng, sông Nhôm, kênh tiêu Tân - Dân - Thế, kênh tiêu Nổ Hèn và nạo vét kênh tiêu các trạm bơm theo kế hoạch giao; xử lý các vi phạm đê điều, vi phạm hành lang bảo vệ các công trình nhằm đảm bảo

cho công trình an toàn trong mùa mưa lũ, nhất thiết không được để xảy ra vỡ đê, vỡ đập và ách tắc dòng chảy thuộc địa bàn xã quản lý; thực hiện nạo vét kênh mương, sửa chữa cống, tu bổ hồ đập, giải phòng hành lang thoát lũ theo chỉ tiêu giao, hoàn thành xong trước ngày 30/6/2020; nếu khối lượng tu bổ, sửa chữa lớn vượt quá khả năng của xã phải có báo cáo kịp thời bằng văn bản về UBND huyện.

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư dự phòng, lực lượng xung kích, lực lượng cứu hộ, tìm kiếm cứu nạn theo chỉ tiêu huyện giao; vật tư dự phòng phải đảm bảo chất lượng, số lượng, tập kết gần nơi có công trình xung yếu, không được sử dụng những vật tư dự trữ không đảm bảo của các năm trước để lại và phải hoàn thành xong trước ngày 15/5/2020.

- Các xã có công trình đang thi công cần khẩn trương GPMB để bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công hoàn thành các hạng mục xung yếu, đảm bảo an toàn đê điều, hồ đập trước mùa mưa lũ năm 2020.

- Kiên toàn đội tuần tra canh gác đê, lực lượng xung kích, phân giao trách nhiệm, vị trí cụ thể cho từng thành viên.

- Phân loại các công trình trọng yếu để có phương án tập trung bảo vệ.

- Kiểm tra đồng ruộng, theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết để thu hoạch sản phẩm nông nghiệp kịp thời, hạn chế tình trạng thất thiệt do thiên tai gây ra.

- Nếu lượng mưa quá lớn, nước trên các sông Hoàng, sông Nhơm lên cao, các hồ, đập chứa nước đã vượt quá thiết kế thì các vùng hạ lưu đập, vùng trũng có nguy cơ ngập nặng và lũ quét, sạt lở đất đã nêu, chính quyền các xã, thị trấn phải có phương án thông báo kịp thời, kiên quyết sơ tán dân để bảo vệ an toàn về người và tài sản.

- Tại sở chỉ huy Thường trực PCTT và TKCN, khi có tin bão và mưa lớn đổ bộ phải thường trực 24/24 giờ trong ngày; theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, tiếp nhận và triển khai kịp thời các chỉ thị của cấp trên về công tác PCTT và TKCN; trong khi mưa, bão lớn, những sự cố xảy ra có nguy cơ vượt quá khả năng xử lý của xã, thị trấn phải kịp thời báo khẩn cấp bằng mọi cách về Thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

- Kịp thời, tổng hợp báo cáo các sự cố thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn về Thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Các công trình do tỉnh, huyện làm chủ đầu tư: Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách của tỉnh, huyện.

2. Khối lượng tu bổ, nạo vét, sửa chữa các công trình do xã thực hiện từ các nguồn:

- Huy động lao động và đóng góp tự nguyện của toàn dân theo pháp lệnh thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Từ nguồn ngân sách xã.

- Kinh phí hỗ trợ của cấp trên và của các tổ chức theo các dự án (nếu có).

Để công tác PCTT và TKCN năm 2020 đạt hiệu quả cao, đề nghị cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, vận động mọi tầng lớp nhân dân tích cực tham gia công tác PCTT và TKCN theo phương châm "chủ động phòng, tránh; ứng phó kịp thời; khắc phục khẩn trương và hiệu quả", trong đó lấy phòng, tránh là chính, nhằm đảm bảo an toàn về người, tài sản của Nhà nước, tài sản của nhân dân, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra. /

Nơi nhận:

- BCHPCTT và TKCN tỉnh (báo cáo);
- TV HU, TT HĐND huyện (báo cáo);
- Các thành viên BCHPCTT và TKCN huyện (thực hiện);
- CT UBND các xã, thị trấn (thực hiện);
- TT các cơ quan, đơn vị liên quan (thực hiện);
- Lưu: VT, NN.



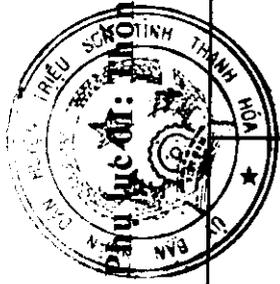
**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

★ Lê Xuân Dương



KẾ HOẠCH BẢO VỆ CÁC TRỌNG ĐIỂM PCLB NĂM 2020

TT	Tên trọng điểm	Thuộc xã	Vị trí trọng điểm	Chỉ huy trọng điểm	Biện pháp bảo vệ trọng điểm	Vật tư dự trữ chính							Lực lượng X.kích (người)	
						Đất (m ³)	Đá hộc (m ³)	Tre cây (Cây)	Cọc tre (Cái)	Rọ tre hoặc lưới thép (Cái)	Rơm rạ (kg)	Bao tải (cái)		Phên liếp hoặc bạt dứa (m ²)
1	Đê tả sông Nhom	Minh Sơn	TB tiêu Ninh Phong - Giáp xã An Nông	Chủ tịch UBND xã	Đắp chống tràn Sử lý hệ thống đóng mở và sửa lũng mang cống	800	2	400	600	60	450	2.000	400	60
	Cống tiêu													
2	Đê tả sông Nhom	An Nông	2 đoạn sát phía sông dài 250m	Chủ tịch UBND xã	Đắp cơ phía đồng, sửa, sử lý chống sạt mái sông	800	3	450	800	60	350	2.500	600	45
	Cống Đồng Lốc													
3	Đê tả sông Nhom	Vân Sơn	Đoạn từ cống Nổ Nước - Giáp Thái Hòa	Chủ tịch UBND xã	Sửa lũng mang cống và cửa cống đóng mở	800	3	300	500	65	600	1.500	400	50
	Đoạn giáp Tân Ninh dài 500m													
4	Đê tả sông Nhom	Thái Hòa	Đoạn đê thôn Trung Hòa - Tào Lâm dài 600m	Chủ tịch UBND xã	Đắp chống tràn, xử lý mạch sùi	800	4	350	600	60	400	2.000	400	50
	Đoạn từ Bãi tha ma - Giáp Xuân Thịnh													
4	Đê tả sông Hoàng	Xuân Lộc		Chủ tịch UBND xã	Đắp chống tràn	400	2	50	100	30	100	1.300	250	40



Phụ lục 01: Thống kê dân cư sinh sống ở khu vực nguy cơ xảy ra sạt lở đất

TT	Thôn	Số hộ (hộ)	Số khẩu (khẩu)	Vị trí sơ tán (đôi với hình thức sơ tán tập trung)
Toàn huyện				
1	Triệu Thành	183	701	
	Thôn Châu Thành	4	17	
	Thôn Sơn Hương	2	9	Đồi Eo mây
	Thôn Sơn Trung	1	4	Đồi Trắng Thu
		1	4	Đồi Trắng Thu
2	Thọ Sơn	4	15	
	Thôn 1	2	8	Nhà văn hóa thôn
	Thôn 6	2	7	Nhà văn hóa thôn
3	Thị trấn Nưa	12	36	
	Khu phố 6	12	36	Trường THCS Thị trấn
4	Thọ Bình	46	170	
	Thôn 3	22	76	Nhà văn hóa thôn
	Thôn 5	24	94	Nhà văn hóa thôn
5	Bình Sơn	97	399	
	Cây Xe	27	109	Nhà văn hóa thôn
	Bồn Dồn	34	145	Nhà văn hóa thôn

Thời		36	147	Nhà văn hóa thôn
6	Hợp Tiến	44	162	
	Thôn 4	24	98	Nhà văn hóa thôn
	Thôn 5	20	64	Nhà văn hóa thôn



Phụ lục 02: Thống kê dân cư sinh sống ở khu vực nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét

TT	Thôn	Số hộ (hộ)	Số khẩu (khẩu)	Vị trí sơ tán (đối với hình thức sơ tán tập trung)
Toàn huyện				
1	Thọ Sơn	180	726	
	Thôn 5	31	131	
	Thôn 7	29	122	Nhà văn hóa thôn
	Thôn 9	2	9	Nhà văn hóa thôn
2	Thị trấn Nưa	42	168	
	Khu phố 6	42	168	Nhà văn hóa khu phố 6
3	Vân Sơn	80	320	
	Thôn 4	45	176	Trường THCS
	Thôn 6	35	144	Trường THCS
4	Bình Sơn	27	107	
	Cây Xe	27	107	Nhà văn hóa thôn

**Phụ lục 03: Thống kê dân cư cần phải sơ tán ở khu vực ven sông và vùng trũng thấp
có nguy cơ ngập lụt khi có mưa lũ xảy ra năm 2020**



TT	Thôn	Triền sông	Số dân ở khu vực ven sông (nơi không có đê) cần phải sơ tán khi có lũ				Số dân ở vùng trũng thấp cần phải sơ tán khi có mưa lớn				Vị trí sơ tán (đối với hình thức sơ tán tập trung)
			Sơ tán tại chỗ		Sơ tán tập trung		Sơ tán tại chỗ		Sơ tán tập trung		
			Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	
	Toàn huyện		114	440	164	717	808	3114	645	2286	
1	Xã Thọ Dân										
	Thôn Đại Vàng	Sông Nhom									
	Thôn Nhật Nội	Sông Nhom									Nhà văn hóa thôn
2	Thọ Cường										
	Thôn 4	Sông Nhom									
	Thôn 7	Sông Nhom									Nhà văn hóa thôn
3	Xã Đồng Thắng		3	12			45	205			
	Thôn Đại Đồng 1	Sông Hoàng									Nhà văn hóa thôn
	Thôn Đại Đồng 2	Sông Hoàng									Nhà văn hóa thôn
	Thôn Đại Đồng 3	Sông Hoàng									Nhà văn hóa thôn
	Thôn Thanh Xuân	Sông Hoàng									Nhà văn hóa thôn
	Thôn Nhạ Lọc	Sông Hoàng	3	12			21	107			Nhà văn hóa thôn
4	Xã Triệu Thành						67	273			
	Thôn Châu Thành										Nhà văn hóa thôn
	Thôn Sơn Hương						18	72			Nhà văn hóa thôn

